

## THÔNG BÁO

(Vv: Công khai giá niêm yết)

**Kính gửi:** Các Cơ quan hữu quan và Quý khách hàng

Công ty CP Toda Medical thông báo công khai bảng giá niêm yết với nội dung sau:

| STT | Tên sản phẩm                                                       | Mã sản phẩm                 | Cơ sở sản xuất,<br>Nước SX     | Quy cách     | Giá<br>niêm yết |
|-----|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------------------|--------------|-----------------|
| 1   | One Step Single Drug Test (Urine) - Morphine (MOP)                 | L11-MOP01A1                 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 50 Que/ Hộp  | 14.500          |
| 2   | One Step Single Drug Test (Urine) - Amphetamine(AMP)               | L11-AMP01A1                 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 50 Que/ Hộp  | 14.500          |
| 3   | One Step Single Drug Test (Urine) - Marijuana (THC)                | L11-THC01A1                 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 50 Que/ Hộp  | 14.500          |
| 4   | One Step Single Drug Test (Urine) - Methamphetamine (MET)          | L11-MET01A1                 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 50 Que/ Hộp  | 14.500          |
| 5   | One Step Single Drug Test (Urine) – Ecstasy (MDMA)                 | L11-MDMA01A1                | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 50 Que/ Hộp  | 14.500          |
| 6   | One Step Single Drug Test (Urine) – Ketamine (KET)                 | L11-KET01A1                 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 50 Que/ Hộp  | 14.500          |
| 7   | One Step Single Drug Test (Urine) – Cocaine (COC)                  | L11-COC01A1                 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 50 Que/ Hộp  | 14.500          |
| 8   | One Step Single Drug Test (Urine) – Codeine (COD)                  | L11-COD01A1                 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 50 Que/ Hộp  | 25.500          |
| 9   | One Step Single Drug Test (Urine) - 6 - Monoacetylmorphine (6-MAM) | L11-MAM01C1,<br>L11-MAM01A1 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 50 Que/ Hộp  | 25.500          |
| 10  | DOA Multi Drug 4 in 1 panel (MET/MOP/AMP/THC)                      | L11-DOA04E1                 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 45.500          |
| 11  | DOA Multi Drug 4 in 1 panel (MET/MOP/MDMA/THC)                     | L11-DOA04E1                 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 45.500          |
| 12  | DOA Multi Drug 5 in 1 panel (MOP/ AMP/ COD/ THC /Heroin(6-MAM))    | L11-DOA05E1                 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 55.000          |
| 13  | DOA Multi Drug 5 in 1 panel (MET/MOP/AMP/THC/ KET)                 | L11-DOA05E1                 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 55.000          |
| 14  | DOA Multi Drug 5 in 1 panel (MDMA/MET/MOP/THC/KET)                 | L11-DOA05E1                 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 55.000          |
| 15  | DOA Multi Drug 6 in 1 panel (MDMA/MET/MOP/AMP/THC/KET)             | L11-DOA06E1                 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 75.000          |
| 16  | DOA Multi Drug 7 in 1 panel (MDMA/MET/MOP/AMP/COC/THC/KET)         | L11-DOA07E1                 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 84.000          |
| 17  | Norovirus Rapid Test                                               | L11-NO01C6                  | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 70.000          |
| 18  | FOB Rapid Test                                                     | L11-FOB01C6                 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 45.000          |
| 19  | H. pylori Antibody Rapid Test                                      | L11-HP01C4,<br>L11-HP01A4   | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 25.500          |
| 20  | H. pylori Antigen Rapid Test                                       | L11-HP01C6                  | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 45.000          |
| 21  | HAV IgM Rapid Test                                                 | L11-HAM01C4                 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 35.000          |
| 22  | HAV IgG/IgM Combo Rapid Test                                       | L11-HAV02C4                 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 45.000          |
| 23  | HEV IgG/IgM Rapid Test                                             | L11-HEV01C3                 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 45.000          |

|    |                                          |             |                                |              |        |
|----|------------------------------------------|-------------|--------------------------------|--------------|--------|
| 24 | Rotavirus Rapid Test                     | L11-RO01C6  | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 55.000 |
| 25 | Adenovirus pneumoniae Antigen Rapid Test | L11-AD01C5  | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 20 Khay/ Hộp | 70.000 |
| 26 | One Step Measles IgG/IgM Test            | L11-MEA01C4 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 70.000 |
| 27 | EV71 IgM Rapid Test                      | L11-EVM01C4 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 65.000 |
| 28 | Varicella Zoster Virus IgM Rapid Test    | L11-VZM01C4 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 70.000 |
| 29 | Tetanus Rapid Test                       | L11-TET01C4 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | Khay/ Hộp    | 84.000 |
| 30 | RSV Rapid Test                           | L11-RSV01C5 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 20 Khay/ Hộp | 65.000 |
| 31 | Influenza A+B Rapid Test                 | L11-FLU01A5 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Que/ Hộp  | 60.000 |
| 32 | Influenza A+B Rapid Test                 | L11-FLU01C5 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 20 Khay/ Hộp | 60.000 |
| 33 | Dengue NS1 Rapid Test                    | L11-DES01C4 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 55.000 |
| 34 | Dengue IgG/IgM Rapid Test                | L11-DEN01C4 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 50.000 |
| 35 | Dengue IgG/IgM And NS1 Combo Rapid Test  | L11-DEC02C4 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 75.000 |
| 36 | Strep B Rapid Test                       | L11-SB01C5  | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 20 Khay/ Hộp | 84.000 |
| 37 | Tuberculosis (TB) Rapid Test             | L11-TB01C4  | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 35.000 |
| 38 | Syphilis Rapid Test                      | L11-SYP01A4 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 50 Khay/ Hộp | 14.500 |
| 39 | Syphilis Rapid Test                      | L11-SYP01C4 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 14.500 |
| 40 | One Step HPV Antigen Test                | L11-HPV01C5 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 20 Khay/ Hộp | 65.000 |
| 41 | Gonorrhea Rapid Test                     | L11-GON01C5 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 65.000 |
| 42 | Cardiac Troponin I (cTnI) Rapid Test     | L11-TNI01C4 | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 25 Khay/ Hộp | 50.000 |
| 43 | Mycoplasma pneumoniae Antigen Rapid Test | L11-MP01C5  | Newlink Biotech Co., Ltd/China | 20 Khay/ Hộp | 84.000 |

**Ghi chú:**

- Đơn giá đã bao gồm VAT.
- Thông báo công khai giá có hiệu lực kể từ ngày ký, cho đến khi có thông báo mới.
- Cập nhật lần 1 ngày 01/6/2025.

*Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2025*

**Đại diện hợp pháp của công ty**